

Số: /KH-SGTVT

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của Sở Giao thông vận tải

Căn cứ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Công bố kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng;

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh cải cách hành chính, duy trì và tiếp tục nâng cao kết quả cải cách hành chính đã đạt được, những tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số tốt, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc điểm chưa cao.

Nâng cao, nhận thức trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nói chung và trong việc xác định nâng cao chỉ số PARINDEX hàng năm của Sở.

2. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 1510/KH-SGTVT ngày 28/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về cải cách hành chính năm 2021, Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc tự xác định chỉ số CCHC, đề ra các giải pháp cụ thể và tổ chức triển khai có hiệu quả việc nâng cao chỉ số CCHC năm 2021 và những năm tiếp theo của Sở Giao thông vận tải.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

1.1. Nội dung và mục tiêu

Nâng cao chất lượng văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC; phát huy tinh thần năng động, sáng tạo trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, gắn công tác chỉ đạo CCHC với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của tập thể và người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị.

Thực hiện đầy đủ, chất lượng các nội dung kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm tra cải cách hành chính năm 2021. Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm. Áp dụng, triển khai các sáng kiến, giải pháp mới góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu: duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính, phân đấu xếp hạng từ 2 trở lên trong các Sở, ban, ngành (năm 2020 đứng thứ 2/20).

1.2. Phân công nhiệm vụ

a) Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; Tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính, triển khai kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021. Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính đảm bảo thời gian, chất lượng. Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các phòng, ban, đơn vị triển khai kịp thời các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và thời gian quy định. Tham mưu Giám đốc Sở gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

b) Thanh tra Sở: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; về theo dõi thi hành pháp luật đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

c) Các phòng, ban, đơn vị: Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm của Sở. Đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trong cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC. Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

2.1. Nội dung và mục tiêu

Tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực quản lý đảm bảo chất lượng. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật theo quy định, kịp thời kiến nghị xử lý đối với 100% vấn đề phát hiện qua theo dõi thi hành pháp luật; Thực hiện rà

soát văn bản QPPL, kịp thời công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành một phần hoặc toàn bộ và kịp thời tham mưu ban hành các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định trái pháp luật được phát hiện qua kiểm tra, góp phần nâng cao tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản QPPL.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, phân đầu xếp thứ hạng 10-15 trong các Sở, ban, ngành (năm 2020 xếp thứ 18/19).

2.2. Phân công trách nhiệm

a) Thanh tra Sở

Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do sở tham mưu xây dựng để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những văn bản QPPL đã có sự thay đổi hoặc có sai sót thuộc thẩm quyền, lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

Triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo lĩnh vực quản lý của Sở. Tổ chức theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi quản lý của Sở theo Kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

b) Các phòng, ban, đơn vị: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tham mưu xây dựng văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở đúng quy trình theo quy định của pháp luật và đảm bảo chất lượng, mang tính khả thi. Thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản QPPL thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Nội dung và mục tiêu

Nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định TTHC còn rườm rà, chồng chéo, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện TTHC đặc biệt là các TTHC có tần suất thực hiện nhiều lần; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đúng quy định.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; bảo đảm 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, theo dõi giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh theo quy định.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính, phân đầu xếp thứ hạng 7-8 trong các sở, ban, ngành (năm 2020 xếp thứ 11/19).

a) Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, đề nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ những thủ tục hành

chính không còn phù hợp, chồng chéo, rườm rà; rà soát trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan; Trung tâm phục vụ Hành chính công; Trang thông tin điện tử của Sở.

b) Phòng Quản lý vận tải - Phương tiện & Người lái; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông; Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh

Chủ động rà soát, thống kê đề nghị lãnh đạo Sở trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ; chủ động đề xuất cắt giảm hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thời gian, chi phí đi lại của tổ chức, cá nhân để thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Tham mưu giải quyết TTHC đảm bảo trên 98% hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả đúng hạn theo quy định. Có văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức đối với hồ sơ trễ hạn.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, phân cấp quản lý nhà nước đảm bảo theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Phối hợp điều tra xã hội học về đánh giá tác động của cải cách đến tổ chức bộ máy hành chính.

Mục tiêu: Tiếp tục duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần cải cách tổ chức bộ máy, phần đầu xếp thứ hạng 3-4 trong các Sở, ban, ngành (năm 2020 xếp thứ 5/20).

4.2. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng Sở: Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW do UBND tỉnh, Sở ban hành. Tham mưu thực hiện đúng quy định của Nhà nước về sử dụng biên chế hành chính nhà nước, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp.

b) Các phòng, ban, đơn vị: Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp do UBND tỉnh, Sở GTVT ban hành. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

5. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

5.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các nội dung về: cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm; bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở; công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức. Phối hợp điều tra xã hội học về tác động của cải cách đến quản lý công chức; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

Mục tiêu: Duy trì, cải thiện Chỉ số thành phần nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, phấn đấu xếp thứ hạng 6-7 trong các sở, ban, ngành (năm 2020 xếp thứ 8/20).

5.2. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng Sở; Tham mưu thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức theo thẩm quyền được phân cấp; bố trí công chức, viên chức đúng cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu chức danh theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức theo đúng các quy định hiện hành, đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng, hoàn thành kế hoạch. Tham mưu thực hiện đánh giá, xếp loại công chức, viên chức theo trình tự, thủ tục quy định.

b) Các phòng, ban, đơn vị: Quản lý, sử dụng công chức, viên chức đúng theo quy định. Thực hiện nhận xét, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động theo phân cấp quản lý của Sở. Nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, viên chức nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân.

6. Công tác cải cách tài chính công

6.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung về: Tài chính – ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần cải cách tài chính công, phấn đấu xếp thứ 7-8 trong các sở, ban, ngành (năm 2020 đứng thứ 10/20).

6.1. Phân công trách nhiệm

a) Phòng Kế hoạch – Tài chính:

Tham mưu triển khai thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; Tham mưu giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo thẩm quyền. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách hàng năm; triển khai thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về Sở (qua phòng Kế hoạch – Tài chính) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

7. Công tác hiện đại hóa hành chính

7.1. Nội dung và mục tiêu

Triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát

triển Chính phủ điện tử, chính quyền số gắn kết với cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Phối hợp điều tra xã hội học về tác động của cải cách đến hiện đại hóa nền hành chính.

Mục tiêu: Cải thiện Chỉ số thành phần hiện đại hóa nền hành chính, phấn đấu xếp thứ hạng 8-9 trong các sở, ban, ngành (năm 2020 xếp thứ 10/20).

7.2. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng Sở

Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu năm 2021; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020; Định kỳ báo cáo kết quả đúng thời gian quy định. Đôn đốc việc triển khai thực hiện gửi, nhận văn bản qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; sử dụng hộp thư công vụ trong giải quyết công việc; thực hiện sử dụng chữ ký số, chứng thư số.

Thực hiện duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị rà soát, đánh giá sự phù hợp của quy định, TTHC đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đề xuất nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

b) Các phòng, ban, đơn vị

Triển khai thực hiện tốt phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tăng cường trao đổi văn bản, giải quyết công việc dưới dạng điện tử. Thường xuyên sử dụng hộp thư công vụ trong giải quyết công việc. Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, tổ chức tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Thực hiện duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

8. Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

8.1. Nội dung và mục tiêu

Thực hiện các giải pháp, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao của ngành, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh;

Tiếp tục duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng, ban, đơn vị gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Mục tiêu: Cải thiện chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ hành chính (SIPAS), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), phấn đấu xếp thứ hạng 5-6 trong các sở, ban, ngành (chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020 xếp thứ 8/15).

8.2. Phân công trách nhiệm

a) Văn phòng Sở: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thực hiện tốt kế hoạch nâng cao chỉ số hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ hành chính (SIPAS) của Sở GTVT. Bố trí công chức thực hiện tiếp nhận, xử lý ý kiến góp ý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức kịp thời.

b) Các phòng, ban, đơn vị

Thực hiện nghiêm quy trình giải quyết TTHC, phần mềm Cổng dịch vụ công - Hệ thống một cửa điện tử liên thông VNPT – iGate. Đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin, thường xuyên cập nhật kịp thời các thắc mắc của tổ chức, người dân để xử lý, giải đáp; Tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức cách thức tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch số 1515/KH-SGTVT ngày 10/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành, năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện. Giao Văn phòng Sở theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch trên, định kỳ tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Sở báo cáo kết quả với UBND tỉnh và gửi Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, duy trì, cải thiện chỉ số cải cách hành chính Sở GTVT Lai Châu năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (b/c)
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Quang Vinh